BÀI TẬP CÁ NHÂN 2

Môn: Kinh tế đại cương Giảng viên: Lê Nhân Mỹ

Họ và tên: Thái Gia Huy

MSSV: 23120008

Nhóm: 11

<u>Tình huống 4:</u> Đến bao giờ thì người Việt có thu nhập bình quân 2000 USD/tháng <u>Thảo luận:</u> Là sinh viên mới tốt nghiệp, bạn mong muốn thu nhập là bao nhiều? Vì sao? Theo bạn cần làm gì để có thể cải thiện thu nhập của người dân Việt Nam.

Là sinh viên mới tốt nghiệp, bạn mong muốn thu nhập là bao nhiều? Vì sao?

Là một sinh viên mới tốt nghiệp ngành Công nghệ Thông tin, mong muốn về thu nhập thường phụ thuộc vào nhiều yếu tố như khu vực làm việc, mức độ phát triển của ngành trong khu vực đó, kỹ năng chuyên môn và kiến thức của bản thân, cũng như triển vọng phát triển trong tương lai.

1. Mức độ phát triển của ngành CNTT

Ngành CNTT hiện nay đang phát triển rất mạnh mẽ, với nhu cầu cao về nhân lực có kỹ năng về lập trình, bảo mật, quản trị hệ thống, và đặc biệt là các lĩnh vực mới nổi như trí tuệ nhân tạo, học máy, và dữ liệu lớn. Các công ty, từ các tập đoàn lớn đến các startup, đều cần những chuyên viên CNTT để giúp họ xây dựng và duy trì hệ thống công nghệ thông tin. Điều này dẫn đến việc ngành CNTT là một trong những ngành có mức thu nhập hấp dẫn nhất, ngay cả đối với những người mới tốt nghiệp.

2. Yếu tố về kỹ năng và kiến thức

Mức thu nhập mong muốn cũng phản ánh kỹ năng và kiến thức mà sinh viên mới tốt nghiệp cảm thấy mình có thể mang lại cho công ty. Là một người đã tốt nghiệp loại xuất sắc ngành CNTT, em đã tích lũy được kinh nghiệm thực tập, tham gia các dự án cá nhân hay các cuộc thi lập trình, từ đó có quyền kỳ vọng mức thu nhập cao hơn. Ngoài ra việc có nền tảng kiến

thức tốt về lập trình, hiểu biết sâu về các ngôn ngữ lập trình phổ biến (như Python, Java, C++), cũng như kiến thức về cơ sở dữ liệu, mạng, và bảo mật sẽ giúp em có lợi thế trong đàm phán mức lương.

3. Khu vực làm việc

Khu vực làm việc cũng ảnh hưởng lớn đến mức thu nhập mong muốn. Ví dụ, tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP.HCM, nơi mà các công ty công nghệ tập trung, mức lương cho sinh viên mới tốt nghiệp có thể dao động từ 10-15 triệu đồng/tháng. Tuy nhiên, ở những khu vực khác, mức lương có thể thấp hơn. Ở nước ngoài, đặc biệt là ở các nước phát triển như Mỹ, Canada, hay các quốc gia châu Âu, mức lương khởi điểm cho sinh viên mới tốt nghiệp ngành CNTT có thể lên đến 60.000 - 80.000 USD/năm hoặc hơn.

4. Triển vọng phát triển và cơ hội học hỏi

Khi đàm phán về mức thu nhập, ta cũng cần cân nhắc đến triển vọng phát triển nghề nghiệp và cơ hội học hỏi trong công ty. Một công ty có môi trường làm việc tốt, cung cấp nhiều cơ hội học hỏi và thăng tiến có thể là một lựa chọn tốt hơn so với một công ty trả lương cao nhưng ít cơ hội phát triển. Đôi khi, mức lương khởi điểm không phải là yếu tố quyết định duy nhất, mà là khả năng phát triển nghề nghiệp trong dài hạn.

5. Kỳ vọng thu nhập hợp lý

Với tất cả những yếu tố trên, một sinh viên mới tốt nghiệp ngành CNTT có thể mong muốn mức thu nhập khởi điểm từ 10-15 triệu đồng/tháng tại Việt Nam, hoặc cao hơn nếu làm việc ở các quốc gia có mức sống cao hơn. Tuy nhiên, điều quan trọng là mức thu nhập này phải phản ánh đúng giá trị mà mình mang lại, và cũng là một cơ hội để họ tiếp tục học hỏi và phát triển trong lĩnh vực mà mình đã chọn.

Theo bạn cần làm gì để có thể cải thiện thu nhập của người dân Việt Nam.

Cải thiện thu nhập của người dân Việt Nam là một mục tiêu phức tạp, đòi hỏi sự kết hợp giữa chính sách nhà nước, đầu tư của doanh nghiệp, và nỗ lực của cá nhân. Để đạt được mục tiêu này cần có một số biện pháp như sau:

1. Phát triển hạ tầng kinh tế và cải thiện môi trường kinh doanh

- Đầu tư vào cơ sở hạ tầng: Đầu tư vào hạ tầng giao thông, năng lượng và viễn thông sẽ thúc đẩy sự phát triển của các khu vực kinh tế mới, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển và tạo việc làm. Điều này giúp tăng thu nhập cho người lao động thông qua việc tạo ra nhiều cơ hội việc làm mới.
- Cải cách thủ tục hành chính: Đơn giản hóa và minh bạch hóa các thủ tục hành chính sẽ khuyến khích doanh nghiệp mở rộng sản xuất, kinh doanh. Một môi trường kinh doanh thuận lợi sẽ thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài, tạo thêm nhiều việc làm và tăng thu nhập cho người dân.

2. Đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Cải thiện hệ thống giáo dục và đào tạo nghề: Đầu tư vào giáo dục và đào tạo nghề để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng của lực lượng lao động. Một lực lượng lao động có kỹ năng cao sẽ có khả năng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường lao động hiện đại, dẫn đến việc làm ổn định và thu nhập cao hơn.
- Khuyến khích học tập suốt đời: Thúc đẩy việc học tập và phát triển kỹ năng suốt đời, giúp người lao động có thể thích nghi với những thay đổi trong công việc và công nghệ, qua đó duy trì và cải thiện thu nhập trong dài hạn.

3. Phát triển ngành công nghiệp giá trị cao

- Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao: Đẩy mạnh các ngành công nghiệp công nghệ cao như công nghệ thông tin, điện tử, và công nghệ sinh học. Những ngành này có khả năng tạo ra giá trị gia tăng cao, từ đó nâng cao thu nhập của người lao động trong các ngành này.
- Khuyến khích đổi mới sáng tạo: Hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và nghiên cứu phát triển (R&D) để tạo ra các sản phẩm và dịch vụ có giá trị cao, giúp tăng khả năng cạnh tranh và cải thiện thu nhập.

4. Tăng cường vai trò của khu vực nông nghiệp và nông thôn

• Nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp: Cải thiện quy trình sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp để nâng cao giá trị sản phẩm. Việc phát triển nông nghiệp công nghệ cao và sản xuất bền vững cũng sẽ giúp người nông dân có thu nhập ổn định và cao hơn.

• Phát triển nông thôn: Đầu tư vào cơ sở hạ tầng và dịch vụ công cộng tại các khu vực nông thôn, giúp nâng cao chất lượng cuộc sống và thu nhập của người dân nông thôn. Điều này cũng giúp giảm bớt áp lực di cư lên các thành phố lớn, tạo sự phát triển cân bằng giữa các khu vực.

5. Cải thiện hệ thống phúc lợi xã hội và bảo vệ người lao động

- Tăng cường bảo vệ quyền lợi người lao động: Bảo vệ quyền lợi của người lao động, đặc biệt là trong các ngành nghề có thu nhập thấp, giúp đảm bảo mức lương tối thiểu và điều kiện làm việc an toàn. Điều này sẽ giúp người lao động yên tâm làm việc và có cơ hội cải thiện thu nhập.
- Phát triển hệ thống phúc lợi xã hội: Mở rộng và nâng cao chất lượng hệ thống phúc lợi xã hội, bao gồm bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, và trợ cấp thất nghiệp. Điều này không chỉ giúp bảo vệ thu nhập của người dân trong các tình huống khó khăn, mà còn thúc đẩy tiêu dùng và tăng trưởng kinh tế.

6. Thúc đẩy tiêu dùng và đầu tư trong nước

- Khuyến khích tiêu dùng nội địa: Chính phủ có thể đưa ra các chính sách thúc đẩy tiêu dùng nội địa, như hỗ trợ tài chính cho các hộ gia đình có thu nhập thấp, giảm thuế tiêu dùng, và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển. Khi tiêu dùng nội địa tăng, doanh nghiệp sẽ có điều kiện phát triển, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực kinh tế nội địa: Chính phủ có thể tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong nước đầu tư vào các ngành nghề có tiềm năng, từ đó tạo ra nhiều việc làm hơn và cải thiện thu nhập.

7. Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính và ngân sách

- Cải thiện hiệu quả quản lý ngân sách: Đảm bảo việc sử dụng ngân sách nhà nước hiệu quả, tập trung vào các dự án phát triển kinh tế xã hội, và giảm thiểu lãng phí.
 Điều này sẽ giúp tạo ra nhiều cơ hội việc làm và thu nhập cho người dân.
- Khuyến khích tiết kiệm và đầu tư cá nhân: Thúc đẩy các chương trình giáo dục tài chính để người dân hiểu rõ hơn về quản lý tài chính cá nhân, tiết kiệm, và đầu

tư. Khi người dân có kiến thức tài chính tốt hơn, họ sẽ biết cách quản lý thu nhập, tiết kiệm và đầu tư một cách hiệu quả hơn.

8. Đảm bảo sự ổn định kinh tế vĩ mô

- Kiểm soát lạm phát: Kiểm soát lạm phát là một yếu tố quan trọng để bảo vệ thu nhập thực tế của người dân. Chính phủ cần có các biện pháp ổn định giá cả và duy trì mức lạm phát hợp lý để đảm bảo rằng thu nhập của người dân không bị giảm sút do giá cả tăng cao.
- Thúc đẩy tăng trưởng bền vững: Chính phủ cần duy trì một mức tăng trưởng kinh tế bền vững, tránh các biến động lớn gây ra khủng hoảng kinh tế, ảnh hưởng tiêu cực đến thu nhập của người dân.

9. Hỗ trợ các nhóm dân cư yếu thế

• Đặc biệt chú trọng đến các nhóm yếu thế: Chính phủ cần có các chính sách hỗ trợ đặc biệt cho các nhóm dân cư yếu thế, bao gồm người nghèo, người khuyết tật, và người lao động trong các ngành nghề không ổn định. Các chính sách này có thể bao gồm trợ cấp, hỗ trợ đào tạo nghề, và tạo điều kiện cho họ tiếp cận các nguồn lực để cải thiện thu nhập.

10. Phát triển các chính sách khuyến khích khởi nghiệp

• Thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo: Khuyến khích khởi nghiệp và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển. Khởi nghiệp thành công sẽ không chỉ tạo ra việc làm cho người sáng lập mà còn cho nhiều người khác, đồng thời tạo ra giá trị gia tăng cao hơn trong nền kinh tế.